

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**
Số: 27/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Thanh Hóa, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 80/2021/TLST-DS ngày 24 tháng 3 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: Phố T, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Xuân H - Giám đốc Chi nhánh Thanh Hóa.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Xuân S - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Lô 03, 04 số 19 đường P, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Bùi Tiến A, sinh năm 1989

Chị Nguyễn Trà M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Căn hộ 1412 CT2, Chung cư T, phường L, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 04/5/2021 anh A chị Trà M còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền: Nợ gốc là 298.970.000đ ; Nợ lãi chưa đến hạn thanh toán là 2.535.921đ. Tổng cộng 301.505.921đ.

Ngân hàng TMCP Đ đồng ý cho anh Bùi Tiến A, chị Nguyễn Trà M được tiếp tục thực hiện việc thanh toán nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng từng lần số REF 1814200011/HDTD/THANH HOA-NGUYENTRAI-BTA và Giấy nhận nợ ký ngày 24/5/2018 như hai bên đã ký.

Trường hợp anh Tiến A và chị Trà M vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ kỳ trả nợ nào theo Hợp đồng tín dụng từng lần số REF 1814200011/HDTD/THANH HOA-NGUYENTRAI-BTA và Giấy nhận nợ ký ngày 24/5/2018 thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế, phát mại tài sản bảo đảm mà anh, chị đã thế chấp tại Ngân hàng là: Giấy chứng nhận QSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 486059, số vào sổ cấp GCN: CH 12122/10238/QĐ-UBND; Giấy CNQSD đất mang tên ông Bùi Tiến A được UBND thành phố H, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 15/11/2019, cụ thể: Căn hộ 1412, CT2 Chung cư thu nhập thấp, phường L, thành phố H; Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất số 69, tờ bản đồ số 25 tại Phường L, thành phố Thanh Hóa; Theo Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số REF1814200011/HDTCTH1-BTA ký ngày 05/12/2019 tại Văn phòng Công chứng T để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Về án phí: Ngân hàng TMCP Đ và anh Tiến A, chị Trà M thống nhất thỏa thuận: Chị Trà M nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 7.537.000đ; Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 8.262.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2019/0012283 ngày 19/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh

